

Số: 2172/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 03 tháng 10 năm 2011

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế  
sử dụng kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 06/1999/TT-BKH ngày 24/11/1999 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn nội dung tổng mức đầu tư, hồ sơ thẩm định dự án đầu tư và báo cáo đầu tư, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 11/2000/TT-BKH ngày 11/9/2000 và Thông tư số 04/2003/TT-BKH ngày 17/6/2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND, ngày 29/7/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 904/TTr-SKHD/T ngày 23/9/2011,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế sử dụng kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010, nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên dự án:** Mua sắm trang thiết bị y tế sử dụng kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Y tế.

**3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH MTV Tư vấn Xây dựng Quốc Thịnh.

**4. Mục tiêu đầu tư:**

- Mua sắm trang thiết bị y tế kết hợp với việc nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, Trạm Y tế xã và Trung tâm Y tế của các Công ty Cao su trên địa bàn; đưa các dịch vụ hỗ

trợ kỹ thuật về gần người dân, tạo điều kiện cho người nghèo, người dân ở vùng sâu, vùng xa được tiếp cận với các dịch vụ y tế ngày càng tốt hơn.

- Đảm bảo đủ thiết bị đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân trong huyện và khu vực lân cận.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế huyện, thị xã, góp phần giảm bớt bệnh nhân cho các tuyến trên.

**5. Nội dung và quy mô đầu tư:** Mua sắm trang thiết bị y tế cho các Bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, Trạm Y tế xã và Trung tâm Y tế của các Công ty Cao su, gồm các thiết bị: Máy chạy thận nhân tạo, nồi hấp ngang tiệt trùng, máy siêu âm màu 4D (4 đầu dò), máy giặt công nghiệp công suất ≥ 47kg, nồi hấp ngang tiệt trùng 53 lít ... và nhiều trang thiết bị y tế khác. Danh mục và số lượng trang thiết bị y tế chi tiết theo nội dung dự án đã được thẩm định.

Cụ thể tên các đơn vị được đầu tư trang thiết bị y tế như sau:

a) Bệnh viện tuyến tỉnh:

- Bệnh viện đa khoa tỉnh.
- Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh.

b) Bệnh viện đa khoa các huyện, thị xã và Trung tâm Y tế của các Công ty Cao su:

- Bệnh viện đa khoa thị xã Phước Long.
- Bệnh viện đa khoa thị xã Bình Long.
- Bệnh viện đa khoa huyện Lộc Ninh.
- Bệnh viện đa khoa huyện Bù Đăng.
- Bệnh viện đa khoa huyện Chơn Thành.
- Bệnh viện đa khoa huyện Bù Đốp.
- Bệnh viện đa khoa huyện Đồng Phú.
- Trung tâm Y tế Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng.
- Trung tâm Y tế Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh.
- Trung tâm Y tế Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long.
- Trung tâm Y tế Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú.

c) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã (kể cả Trạm Y tế xã, phường):

- Trung tâm Y tế thị xã Đồng Xoài.
- Trung tâm Y tế huyện Hớn Quản.
- Trung tâm Y tế huyện Bù Gia Mập.
- Trung tâm Y tế huyện Bù Đăng.
- Trung tâm Y tế huyện Lộc Ninh.
- Trung tâm Y tế huyện Chơn Thành.
- Trung tâm Y tế huyện Bù Đốp.
- Trung tâm Y tế huyện Đồng Phú.

- Trung tâm Y tế thị xã Phước Long.
- Trung tâm Y tế thị xã Bình Long.

**6. Địa điểm thực hiện:** Các Bệnh viện và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

**7. Tổng mức đầu tư:** **20.967.380.000 đồng**

Trong đó:

- |                     |                     |
|---------------------|---------------------|
| - Chi phí thiết bị: | 19.593.630.000 đồng |
| - Chi phí khác:     | 375.303.000 đồng    |
| - Chi phí dự phòng: | 998.447.000 đồng    |

**8. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010.

**9. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**10. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2011 - 2012.

**Điều 2.** Sở Y tế là chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành, tổ chức thực hiện tốt nội dung dự án được phê duyệt tại Điều 1.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, VX;
- Lưu: VT (Nghĩa: 28.9). 4



**KẾ HOẠCH ĐÁU THẦU**

**Dự án mua sắm trang thiết bị y tế sử dụng kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010**

(Kèm theo Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 03/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh)



ST T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
<b>I</b>	<b>Mua sắm hàng hoá, thiết bị</b>							
1	Mua sắm trang thiết bị y tế bệnh viện tuyến tính	4.935.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Đấu thầu 1 túi hồ sơ	Năm 2011	Trọn gói	90 ngày
2	Mua sắm trang thiết bị y tế các Bệnh viện đa khoa huyện và Trung tâm Y tế của các Công ty Cao su	6.083.805.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Đấu thầu 1 túi hồ sơ	Năm 2011	Trọn gói	90 ngày
3	Mua sắm trang thiết bị y tế Trung tâm Y tế các huyện, thị xã (kể cả Trạm Y tế xã, phường)	8.574.825.000	Nguồn kinh phí kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2010	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Đấu thầu 1 túi hồ sơ	Năm 2011	Trọn gói	90 ngày
4	Bảo hiểm trang thiết bị y tế	41.053.000		Chỉ định thầu		Năm 2011	Trọn gói	Theo thời gian lắp đặt thiết bị
<b>II</b>	<b>Dịch vụ tư vấn</b>							
1	Thẩm định giá trang thiết bị y tế	51.932.000		Chỉ định thầu		Năm 2011	Theo tỷ lệ %	45 ngày
2	Lựa chọn nhà thầu cung cấp lắp đặt trang thiết bị y tế	30.215.000		Chỉ định thầu		Năm 2011	Theo tỷ lệ %	30 ngày
3	Giám sát lắp đặt trang thiết bị y tế	51.932.000		Chỉ định thầu		Năm 2011	Theo tỷ lệ %	Theo thời gian lắp đặt thiết bị
4	Kiểm toán dự án	47.532.000		Chỉ định thầu		Năm 2012	Theo tỷ lệ %	30 ngày